

MẪU MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 1
THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)
1	Listening	15	6	10	6					25	12
2	Language	10	4	10	4	5	4			25	12
3	Reading	10	6	10	8	5	4			25	18
4	Writing	5	2	10	8			10	8	25	18
Tổng		40	18	40	26	10	8	10	8	100	60
Tỉ lệ (%)		40		35		15		10			
Tỉ lệ chung (%)		75				25					

Lưu ý:

- Thời gian mang tính đề xuất, cán bộ ra đề tham khảo để lựa chọn số câu hỏi cho phù hợp với thời gian ấn định của bài kiểm tra.
- Tỉ lệ mức độ nhận thức mang tính đề xuất.
- Tỉ lệ giữa các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ có thể điều chỉnh trong khoảng 5%.
- Tỉ lệ được tính dựa trên điểm số, không tính trên số lượng câu hỏi.
- Tỉ lệ giữa câu trắc nghiệm khách quan và câu tự luận là tương đối, có thể điều chỉnh theo điều kiện thực tế.

		đôi, phụ âm, tổ hợp phụ âm, trọng âm từ, nhịp điệu và ngữ điệu.	Thông hiểu: - Phân biệt được các âm trong phần nghe.										
			Vận dụng: - Hiểu và vận dụng vào bài nghe.										
		Vocabulary Từ vựng đã học theo chủ đề.	Nhận biết: - Nhận ra, nhớ lại, liệt kê được các từ vựng theo chủ đề đã học.	2								2	
			Thông hiểu: - Hiểu và phân biệt được các từ vựng theo chủ đề đã học. - Nắm được các mối liên kết và kết hợp của từ trong bối cảnh và ngữ cảnh tương ứng.			3						3	
			Vận dụng: - Hiểu và vận dụng được từ vựng đã học trong văn cảnh (danh từ, động từ, tính từ và trạng từ...)					2				2	
			Nhận biết: - Nhận ra được các kiến thức ngữ pháp đã học.	2								2	
III.	READING	1. Cloze test Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về các chủ điểm sức khỏe con người.	Thông hiểu: - Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp đã học.			2						2	
			Vận dụng: - Hiểu và vận dụng các kiến ngữ pháp đã học vào bài nghe, đọc, viết.										
			Nhận biết: - Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản.	3								3	
			Thông hiểu: - Phân biệt được các đặc trưng, đặc điểm các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản.			2						2	

			Vận dụng: - Sử dụng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng trong các tình huống mới.										
		2. Reading comprehension Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 100-120 từ, xoay quanh các nội dung về hoạt động tình nguyện (tiêu đề, từ quy chiếu, từ đồng nghĩa, 1 thông tin chi tiết có trong bài)	Nhận biết: - Thông tin chi tiết.	2								2	
			Thông hiểu: - Hiểu ý chính của bài đọc.			2						2	
			Vận dụng: - Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh. - Hiểu, phân tích, tổng hợp ý chính của bài để chọn câu trả lời phù hợp.					1				1	
IV.	WRITING	Error identification Xác định lỗi sai	Nhận biết: - Nhận diện lỗi về ngữ pháp và từ loại trong câu.	2								2	
		Sentence transformation Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc từ cho trước	Thông hiểu: - Sử dụng các từ đã để sắp xếp thành câu hoàn chỉnh.				2						2
			Vận dụng: - Hiểu câu gốc và sử dụng các từ gợi ý để viết lại câu sao cho nghĩa không thay đổi.										
		Writing a paragraph Viết 1 đoạn văn theo chủ đề đã học	Vận dụng cao: - Sử dụng vốn kiến thức đã học để viết một đoạn văn hoàn chỉnh.								1 đoạn văn		1
	Tổng			17		12		4			1 đoạn văn	33	2+ 1 đoạn văn

